



DÒNG R(G2)

BIẾN TẦN BA PHA



75kW ...>> 136kW



GIÁM SÁT CHUỖI PV

Lấy mẫu và giám sát dòng điện chuỗi PV theo thời gian thực, kèm theo phân tích hiệu suất chuỗi và khả năng báo cáo các điều kiện bất thường.



PHỤC HỒI PID

Cải thiện hiệu suất tấm pin trong suốt thời gian sử dụng và ngăn ngừa suy giảm thêm nhờ phát hiện và điều chỉnh tự động.



CHỨC NĂNG AFCI

Cung cấp bảo vệ an toàn và đáng tin cậy chống lại hồ quang, cùng phản hồi chính xác và nhanh chóng để đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị.



ĐẠT TIÊU CHUẨN IP66

Hiệu suất đáng tin cậy trong điều kiện môi trường và nhiệt độ khắc nghiệt, kéo dài tuổi thọ sản phẩm với nỗ lực tối thiểu.

Tinh tế - Mạnh mẽ - Linh hoạt

Dòng R (G2) hướng tới các hệ thống thương mại ba pha, cung cấp hiệu suất và tính đa dụng vượt trội để tăng tiềm năng sản lượng và kéo dài thời gian phát điện. Các tùy chọn biến tần ba pha Dòng R (G2) có công suất từ 75kW đến 136kW.



Để biết thêm thông tin về dòng sản phẩm Fox ESS, vui lòng truy cập:

www.fox-ess.com

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MẪU	R75-G2	R80-G2	R100-G2	R110-G2	R125-G2	R136-G2
ĐẦU VÀO PV						
Điện áp đầu vào tối đa [V]				1100		
Điện áp đầu vào khởi động [V]				250		
Điện áp đầu vào định mức [V]				600		
Dải điện áp hoạt động MPPT [V] (Tải đầy)				550 ~ 850		
Dải điện áp hoạt động MPPT [Vdc]				200 ~ 1000		
Số lượng bộ theo dõi MPP	9/2	9/2	9/2	10/2	10/2	10/2
Dòng điện đầu vào tối đa [A]				40		
Dòng điện ngắn mạch tối đa [A]				50		
ĐẦU RA AC						
Công suất đầu ra định mức [kW]	75	80	100	110	125	136
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa [kVA]	75*/82.5	88	110	121	137.5	138
Dòng điện đầu ra tối đa [A]	113.7*/125	133.3	166.7	183.3	199.3	200
Điện áp lưới định mức [Vac]				400, 3W+N+PE		
Dải điện áp lưới [Vac]				320 ~ 480		
Dải tần số lưới [Hz]				45 ~ 55 / 55 ~ 65		
Hệ số công suất có thể điều chỉnh				0.8 Dẫn pha ~ 0.8 Trễ pha		
Độ méo dòng điện tổng (THDi) [%]				<3		
HIỆU SUẤT						
Hiệu suất tối đa [%]				98.6		
Hiệu suất châu Âu [%]				98.2		
BẢO VỆ						
Công tắc DC				Có		
Bảo vệ đảo cực DC				Có		
Bảo vệ quá dòng AC				Có		
Bảo vệ ngắn mạch AC				Có		
Bảo vệ chống sét				DC Loại II / AC Loại II		
Phục hồi PID				Có		
Giám sát cách điện				Có		
Giám sát dòng rò				Có		
AFCI				Có		
Giám sát dòng chuỗi PV				Có		
THÔNG SỐ CHUNG						
Kích thước (R*C*S) [mm]				975*630*360		
Trọng lượng [kg]				90		
Nhiệt độ vận hành [°C]				-30 ~ 60		
Phương pháp làm mát				Làm mát bằng không khí thông minh		
Độ cao vận hành [m]				4000 (>3000m sẽ giảm công suất)		
Dải độ ẩm tương đối [%]				0 ~ 100 (Không ngưng tụ)		
Công suất tiêu thụ ban đêm [W]				3.5		
Mức độ bảo vệ chống xâm nhập				IP66		
Phương pháp cách điện				Không cách ly		
Màn hình hiển thị				LED, Wi-Fi + Ứng dụng		
Giao tiếp				RS485 / USB / Wi-Fi + LAN / 4G (Bluetooth)		
Loại kết nối DC				Tương tự MC4		
Loại kết nối AC				Đầu nối OT		
TIÊU CHUẨN						

IEC 62109, IEC 61727, IEC 62116, IEC 60068, IEC 61683, IEC 61000-6-3, EN 50549

* Chỉ dành cho thị trường Brazil